

Bản án số: 32/2020/HS-ST

Ngày: 24 - 3 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Năm.

2/ Bà Đặng Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phùng Minh T; giới tính: Nam; sinh năm: 1986; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 29/8/25G Đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Văn E và bà Phùng Thị O; có vợ: Võ Thị Huyền R, có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 20/9/2019 đến nay. (có mặt)

2. Nguyễn Thị Thảo L; giới tính: Nữ; sinh năm: 1987; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 364/7/4 Đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Văn S và bà Lê Thị A; có chồng: Nguyễn Trung N, có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 14/9/2019 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Lan H; sinh năm: 1997; nơi cư trú: 10/57 Đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Minh T và Nguyễn Thị Thảo L có quan hệ tình cảm, do cần tiền mua ma túy để sử dụng nên khi Phùng Minh T rủ cùng đi cướp giật tài sản của người khác thì Nguyễn Thị Thảo L đồng ý. Thực hiện ý định, vào khoảng 16 giờ ngày 14/9/2019, T điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 71K3-1410 chở L ngồi sau đi trên đường Đường C, Phường M, Quận B hướng từ cầu Rạch Cát về cầu Số 3 thì cả hai phát hiện chị Nguyễn Thị Lan H đang điều khiển xe gắn máy đi phía trước cùng chiều, trên cổ chị H có đeo một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng nên T điều khiển xe đi theo sau đến giữa cầu Số 3 thì T tăng ga áp sát bên phải chị H và dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền của chị H rồi tăng ga bỏ chạy, trên đường T đưa sợi dây chuyền cho L giữ. Bị giật tài sản, chị H truy hô đuổi theo T và L đến đầu hẻm số 5 Đường C, Phường M, Quận B thì xe của T ngã xuống đường, T dựng xe bỏ chạy thoát, còn L bị quần chúng nhân dân bắt giữ cùng vật chứng là 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài khoảng 53cm gắn liền mặt hình trái tim. Vụ việc được về trụ sở Công an Phường 15, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ. Qua truy xét, ngày 20/9/2019 Cơ quan điều tra Công an Quận 8 bắt tạm giam đối với Phùng Minh T, thu giữ xe gắn máy biển số 71K3-1410 do T giao nộp.

Ngày 07/11/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị của: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài khoảng 53cm gắn liền mặt hình trái tim, trọng lượng mẫu là 1,025 chỉ bao gồm cả đá tằm gắn trên sản phẩm, hàm lượng vàng là 61,23%, giá vàng là 2.544.000 đồng/ chỉ có giá là 2.607.600 đồng. Ngày 06/01/2020 Cơ quan điều tra Công an Quận 8 quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại nói trên cho chị Nguyễn Thị Lan H và chị H không yêu cầu bồi thường.

Xe gắn máy hiệu Wave biển số 71K3-1410 qua điều tra xác định xe trên Phùng Minh T mượn của bạn tên Hoàng (không rõ lai lịch). Xe trên do anh Nguyễn Anh Tuấn đứng tên đăng ký, hiện anh Tuấn không có ở nơi cư trú. Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người đến nhận. Hiện xe đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an Quận 8.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 16/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Phùng Minh T, Nguyễn Thị Thảo L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”, xử phạt các bị cáo Phùng Minh T từ 04 năm đến 05 năm tù, Nguyễn Thị Thảo L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù theo điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị thông báo tìm kiếm chủ sở hữu xe gắn máy biển số 71K3-1410 trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào khoảng 16 giờ ngày 14/9/2019, Phùng Minh T điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 71K3-1410 chở Nguyễn Thị Thảo L đi tìm tài sản chiếm đoạt, khi lưu thông trên đường Đường C, Phường M, Quận B hướng từ cầu Rạch Cát về cầu Số 3 thì cả hai phát hiện chị Nguyễn Thị Lan H đang điều khiển xe gắn máy đi phía trước cùng chiều, trên cổ chị H có đeo một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng nên T điều khiển xe đi theo sau đến giữa cầu Số 3 thì T tăng ga áp sát bên phải chị H và dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền của chị H rồi tăng ga bỏ chạy, trên đường T đưa sợi dây chuyền cho L giữ. Sau đó, xe của T ngã xuống đường, T dựng xe bỏ chạy thoát, còn L bị quần chúng nhân dân bắt giữ cùng vật chứng là 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài khoảng 53cm gắn liền mặt hình trái tim, tài sản trị giá 2.607.600 đồng.

[2.1] Như vậy, các bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của chị H, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2] Các bị cáo dùng xe gắn máy làm phương tiện phạm tội. Hành vi của các bị cáo là có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, người đi đường. Đây là thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội.

[2.3] Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định tội phạm và hình phạt của các bị cáo được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có tổ chức.

[4] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

[7.1] 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài khoảng 53cm gắn liền mặt hình trái tim, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã trả cho bị hại nên không đề cập giải quyết.

[7.2] 01 xe gắn máy biển số 71K3-1410, qua xác minh xe do anh Nguyễn Anh Tuấn đứng tên chủ sở hữu, hiện không rõ nơi cư trú của anh Tuấn. Bị cáo T khai mượn xe gắn máy của người thanh niên tên Hoàng không rõ lai lịch. Xét thấy, xe gắn máy không rõ chủ sở hữu, bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội nên giao cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu chiếc xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phùng Minh T, Nguyễn Thị Thảo L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phùng Minh T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thảo L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2019.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 (một) xe gắn máy biển số 71K3-1410, số máy: P52FMH-038840, số khung PCH0022A-022834 trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 17/PNK ngày 09/01/2020 của Cơ quan Công an Quận 8)

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (1)
- Thi hành án hình sự; (6)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (20)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp